TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **490**/2024/HS-PT
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Ngọc Thái**

Ông **Đặng Kim Nhân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 447/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Siu Đ và đồng phạm về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST-CTN ngày 30/7/2024 củaTòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1923/2024/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024.

** Bị cáo có kháng cáo:*

1. SIU Đ, Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2007 tại: Huyện Đ, tỉnh Gia Lai *(Tại thời điểm phạm tội, theo kết luận giám định bị cáo từ 14 năm 4 tháng đến 15 năm tuổi)*; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Kpuih G, sinh năm 1985, con bà Siu L, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

2. KPĂ K; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại: Huyện Đ, Tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Rơ Lan N, sinh năm 1970, con bà Kpă M, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

-Năm 2018, có hành vi trộm cắp tài sản. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án huyện Đ tuyên phạt 03 tháng tù giam. Ngày 04/7/2019, chấp hành xong bản án. (Đã xóa án tích).

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

3. SIU K1; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 2006 tại: Huyện Đ, Tỉnh Gia Lai *(Tại thời điểm phạm tội, theo kết luận giám định bị cáo từ 17 năm 4 tháng đến 18 năm tuổi)*; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Kpuih J (Chết), con bà Siu P, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

4. RƠ MAH Q; Sinh ngày 19 tháng 6 năm 2008 tại: Huyện Đ *(Tại thời điểm phạm tội, theo kết luận giám định bị cáo từ 16 năm 1 tháng đến 16 năm 09 tháng tuổi)*, Tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Kpuih H, sinh năm 1983, con bà Rơ Mah H1, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

5. RƠ MAH L; Sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 tại: Huyện Đ, Tỉnh Gia Lai *(Tại thời điểm phạm tội, theo kết luận giám định bị cáo từ 16 năm 4 tháng đến 17 năm tuổi)*; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Siu B, sinh năm 1986, con bà Rơ Mah B1, sinh năm 1989; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

06. KPUIH V; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003 tại: Huyện Đ, Tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Rơ Lan B2 (Chết), con bà Kpuih P1, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

07. KPUIH C; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 2001 tại: Huyện Đ, Tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề

nghiệp: Làm nông; Con ông Rơ Mah K, sinh năm 1975, con bà Kpuih P2, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.

Các bị cáo đều có mặt.

-Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Siu Đ**:** Ông Kpuih G và bà Siu L; địa chỉ: làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai (cha, mẹ bị cáo). Có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Siu K1**:** Bà Siu P; địa chỉ: Làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai (mẹ bị cáo). Có mặt

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Rơ Mah Q**:** Ông Kpuih H và bà Rơ Mah H1; địa chỉ: làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai (cha, mẹ bị cáo). Có mặt

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Rơ Mah L1**:** Ông Siu B và bà Rơ Mah B1; địa chỉ: làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai (cha, mẹ bị cáo). Có mặt

-Người bào chữa cho bị cáo:

+ Người bào chữa cho bị cáo Kpă K2**,** Kpuih C**,** K**:** Bà Trang Thị Thùy D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ Người bào chữa cho bị cáo Siu K1**:** Ông Nguyễn Đình C1 là là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ Người bào chữa cho bị cáo Siu Đ**,** Rơ Mah Q**,** Rơ Mah L1**:** Ông Thái Quốc T là Luật sư của văn phòng L6 thuộc đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo Siu Đ**,** K, S**,** Rơ Mah Q**,** Rơ Mah L1**,** K**, Kpuih Chang theo yêu cầu của gia đình bị cáo:** Luật sư Vũ Quang K3, Công ty L7, Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại

+ Rơ Mah P3; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993, tại: Huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Rơ Mah H2**;** Sinh ngày 12 tháng 6 năm 2001, tại: Huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

1. Anh Siu T1; địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Siu T1: Ông Kpă B3; địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cha của Siu T1). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Siu T1: Ông Trần Văn G1 là Luật sư của Văn phòng L8 đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Kpă M; địa chỉ: làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

3. Ông Kpuih D1 và bà Rơ Mah H3; địa chỉ: L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

4. Ông Rơ Mah K và bà Kpuih P2; địa chỉ: L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

5. Bà Siu Y và ông Rơ Lan G2; địa chỉ: làng L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

6. Ông Siu L2 và bà Rơ Lan P4; địa chỉ: L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

7. Bà Kpuih P1; địa chỉ: L, xã I, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Nay H4; địa chỉ: Thôn D, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Ngày 23/7/2023, Siu Đ đi uống rượu với một số thanh niên làng Le 1 và Le 2 tại suối thuộc làng L, xã I, huyện Đ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ đi về nhà ở Làng L, xã I, huyện Đ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, Đ thấy xe mô tô biển kiểm soát 81U1 – 362.38, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu Honda của gia đình để ngoài sân, có cắm chìa khóa nên Đ điều khiển xe mô tô đi đến sân bóng đá P5 Kim thuộc làng L, xã I. Thấy bên trong sân đang đá bóng nên đi vào xem. Tại đây, Đ thấy có Rơ Mah P3 đang đá bóng cùng với Rơ Mah H2 và một số thanh niên làng K. Đeng nhớ lại trước đây P3 đã từng đến nhà thách thức và hù dọa sẽ dùng súng bắn Đeng nên Đ nảy sinh ý định đánh Păt để trả thù nhưng do thấy nhóm P3 đang đá bóng có khoảng hơn 10 người nên Đ đi gọi thêm người trong làng để nếu bị nhóm P3 đánh lại thì sẽ đủ người đánh lại.

Đeng điều khiển xe mô tô đi ra ngoài đường trước sân bóng Phương K4 thì gặp Rơ Mah Q, Siu Ơ L3 và Rơ Mah L1 đang ngồi uống rượu trước nhà ông Sang Đ1 (gần đối diện sân bóng Phương K4) nên Đ vào nói chuyện và rủ cả nhóm tham gia đánh P3. Lúc này, Siu Ơ L3 hỏi lý do thì Đ nói Păt đe dọa dùng súng bắn Đ và thanh niên trong làng L, Le 2. Nghe Đ nói vậy, cả nhóm đồng ý đi đánh P3 nhưng thấy mới có 04 người còn nhóm P3 đang đá bóng có khoảng 10 người nếu đánh nhau thì không đủ người đánh lại nên Siu Ơ L3 nói Đ tiếp tục đi tìm thêm người còn nhóm Rơ Mah Q, Siu Ơ L3 và Rơ Mah L1 đi đến trước nhà Siu Đ2 đợi. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô đi một đoạn thì gặp Kpă K2 đang đi bộ, Đ nói: "Đi đánh làng K", K2 hỏi: "Đánh làm gì", Đ nói: "Trước P3 có hù dọa dùng súng bắn thanh niên Làng" nghe vậy K2 đồng ý cùng Đ đi đánh Păt. Đeng điều khiển xe chở K2 về chỗ nhóm Siu Ơ L3 đang ngồi đợi. Nhóm Đeng thấy vẫn chưa đủ người nên Đ điều khiển xe mô tô chở L1 đi tìm thêm người để đánh nhau. Cùng lúc này, K2 nhìn vào nhà Siu Đ2 đối diện sân bóng Phương K4 thấy Đ2 đang ngồi uống rượu với M1 (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên đi vào phòng khách nhà Đ2 cùng uống rượu đợi Đeng quay lại. Còn Đ chở L1 đi theo đường bê tông liên xã thì gặp Rơ Mah T2, K, Kpuih V, Siu K1 đang uống rượu ở lô cao su trên đường bê tông nên đi vào, nói việc P3 có đe dọa

dùng súng bắn thanh niên làng L, L4 2 và rủ T2, C, V, K1 đi đánh P3 đang chơi đá bóng ở sân P thì tất cả đồng ý. Lúc này, Kpuih C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81 U1 – 288.94, loại xe Yamaha, E màu đen; Rơ Mah T2 điều khiển xe mô tô Nouvo (không nhớ biển kiểm soát), màu vàng chở V; Siu K1 điều khiển xe wave màu đen, nhãn hiệu hon da (không nhớ biển kiểm soát), còn Đ điều khiển xe mô tô chở L1 đi về nhà Siu K1 (đối diện sân bóng Phương K4).

Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, nhóm Đ đến trước nhà của Siu K1 gặp nhóm Ơ L3, Q đang đứng đợi, cùng lúc đó Rơ Lan V1 đi mua rượu và lấy loa karaoke đi về tới nên Đ rủ đi vào sân bóng Phương K4 đánh P3 thì V1 đồng ý. Siu K1 đi vào đi vào phòng ngủ lấy gậy ba khúc mang đeo ở cạp quần, lấy áo che lại và đi ra ngoài cửa chính thì gặp bà Siu P (là mẹ của K1 và Đ2). Thấy K1 và Đ2 có ý định tham gia đánh nhau nên nói với K1, Đ2 không được đi đánh nhau, Đ2 đi ra ngoài thì bị bà Siu P dùng tay tát vào mặt 03 (ba) cái, đẩy Đ2 vào nhà và đóng cánh cửa lại.

Lúc này, K1 thấy Đ, T2, V1, C, Ơ L3, Q, V, L1 đang đi vào sân bóng nên K1 chạy từ nhà qua sân bóng và lấy gậy ba khúc chưa bung ra cầm ở tay. Khi K1 gặp T2 thì T2 giật lấy gậy ba khúc rồi cầm đi vào sân bóng, V1 và C mỗi người cầm theo 01 mũ bảo hiểm đi theo T2, Đ không cầm theo hung khí đi sau cùng. Còn lại K1, Ơ L3, Q, V, L1 đứng bên ngoài, cách sân bóng khoảng 02m để quan sát tình hình và hỗ trợ nhóm Đ nếu đánh nhau. Sau đó, T2 cầm gậy ba khúc đã bung ra đi thẳng tới chỗ P3 đang làm thủ môn, đứng đối diện với P3, còn V1, C, Đ đứng xung quanh Păt. T2 hỏi: "Hồi trước sao dọa lấy súng bắn thằng Đ", P3 không trả lời nên T2 dùng tay đẩy vào người, P3 lùi về đằng sau. V1 đứng phía sau cầm mũ bảo hiểm đánh 01 (một) cái vào đầu P3 làm mũ bảo hiểm bị rơi xuống đất và bị Đ đạp vỡ. Chang đứng phía sau cũng cầm mũ bảo hiểm đánh liên tiếp 03 (ba) cái vào đầu, lưng của P3 làm vỡ mũ bảo hiểm. Đ lao vào dùng tay phải đấm vào lưng Păt 02 (hai) cái. T2 tiếp tục cầm gậy ba khúc đánh vào người P3 nhưng P3 giơ tay lên đỡ được. Lúc này, nhóm thanh niên làng K đang đá bóng cùng P3 có Rơ Mah N1, Rơ Mah H2, Rơ Mah S và một số người khác can ngăn nhóm của Đ tạo điều kiện cho P3 bỏ chạy ra khỏi sân bóng. Do thấy bị ngăn cản và nhóm thanh niên làng Klũh Y1 đông người nên nhóm của Đ bỏ chạy ra ngoài cổng. Lúc này, V1 chạy ra lề đường gần cổng sân bóng nhặt 01 cây gỗ cao su, nghe có người hô "Đóng cổng lại, không cho bọn làng K về", L1 và V1 đẩy cổng sắt của sân bóng vào chỉ để lại một khoảng 80cm.

Còn V chạy về nhà Siu K1 thấy Siu Đ2 đang ngồi uống rượu, K2 đang đi vệ sinh, V hỏi: "Nhà có dao không?", Siu Đ2 nói: "Tìm thử nhà bếp". Vich chạy xuống bếp tìm nhưng không thấy dao, V chạy lên nhà nói: "Không có dao", Siu Đ2 nói: "Xuống lật tôn ở đống củi sau bếp". Vich chạy xuống phía sau nhà bếp nơi có đống củi và lật tấm tôn lên thấy có 03 con dao để chung với nhau. Vich lấy 01 con dao rựa, dài khoảng 43 cm cầm dao chạy từ bên hông nhà của Siu Đ2 ra sân bóng. Chang cũng chạy về nhà Siu K1 lấy 02 cây gỗ cao su chạy ra tới đường nhựa gặp Siu Ơ L3 và Siu Đ nên đưa cho mỗi người 01 cây gỗ cao su. Chang tiếp tục quay lại nhà Siu K1 lấy thêm 01 cây gỗ cao su cầm theo chạy

vào sân bóng. K1 cũng chạy về nhà lấy 01 cây gỗ cao su cầm chạy vào sân bóng. Lúc này, Q chạy ra ngoài cổng, đứng ở nhà bên cạch nhà K1 để quan sát. Sau khi đi vệ sinh vào, K2 nghe Đ2 nói V mới vào lấy dao, đồng thời nghe ồn ào bên sân bóng nên K2 biết nhóm Đ đang đánh nhau với làng K. K2 đi ra cửa nhìn vào sân bóng thấy nhóm Đ đang đuổi đánh P3 nên chạy ra phía sau nhà Đ2 lấy 01 cây gỗ cao su rồi chạy vào sân bóng cùng với nhóm Đ đuổi đánh P3.

Sau khi lấy hung khí Đeng cùng Ơ L3, T2 tiếp tục vào sân bóng tìm đuổi đánh P3. Lúc này, P3 ra cổng để đi về nhưng bị nhóm Đ nhìn thấy nên đuổi theo đánh P3 chạy xung quanh khu vực sân bê tông của sân bóng. Cùng lúc, V cầm dao chạy từ ngoài cổng vào thấy P3 chạy ngang qua, cách khoảng 50cm V cầm dao bằng hai tay chém 02 cái liên tiếp vào vùng đầu của P3. Sau khi bị chém, P3 vẫn tiếp tục chạy được vào khu vực mái vòm sân bóng thì gặp Rơ Mah N1, Rơ Mah H2, Siu T1 và một số thanh niên làng Klũh Yẻh đang đứng ở đây. Thấy Đ, Ơ L3, K2, T2 cầm gậy gỗ cao su, gậy ba khúc đuổi đánh P3 nên N1 cầm 01 cục đá giơ lên ngăn cản không cho nhóm Đ tiến lên. K1 chạy từ ngoài cổng vào thấy vậy nên nhặt 01 cục bê tông kích thước (11,5x6,5x3,8)cm chạy vào khu vực mái vòm, vừa chạy, vừa đổi cục bê tông sang tay phải, còn tay trái cầm theo cây gỗ cao su. Khi cách nhóm của P3, H2 đang đứng khoảng 07m, K1 ném cục bê tông vào nhóm của P3 thì trúng vào mặt của Rơ Mah H2. Do bị ném trúng nên H2 kêu la, ôm mặt và chạy ra khỏi mái vòm về hướng cổng, K1 tiếp tục đuổi theo, khi cách H2 khoảng 01m K1 dùng cây gỗ cao su đánh trúng vào phần đầu bên phải của H2 làm gãy đôi cây gỗ. Thấy đầu H2 bị chảy máu nên K1 chạy về nhà ném phần còn lại của cây gỗ cao su vào đống củi sau nhà. Sau khi bị đánh, H2 tiếp tục chạy ra phía ngoài cổng sân bóng. Còn K2 do không đánh được P3 nên chạy ra ngoài cổng, ném cây gỗ cao su ở lề đường và lấy 01 mũ bảo hiểm màu nâu ở yên xe mô tô rồi đứng ngoài cổng đợi nhóm thanh niên làng Klũh Yẻh ra thì đánh. Khi thấy H2 ôm mặt chạy ra K2 cầm mũ bảo hiểm đánh 01 cái trúng vào mặt H2. Sau khi bị đánh Hoan lui lại thì được Rơ Mah N1 chạy ra xin nhóm của Đ cho H2 đi cấp cứu nên K2 kéo cánh cổng ra cho N1 chở H2 đi về.

Trong khi nhóm Đ đuổi đánh P3 tại khu vực mái vòm sân bóng, Siu T1 thấy nhóm Đ lao vào đánh P3 nên bỏ chạy ra khỏi mái vòm, theo đường đất về phía đám cỏ, chạy được khoảng 10m do trời mưa to, sân đất trơn trượt nên T1 bị trượt chân ngã ngửa, chống tay ra sau thì bị gãy tay trái, T1 tiếp tục chạy nấp vào trong bụi cây trong khu vực sân bóng.

Khi bị đuổi đánh, P3 bỏ chạy được về phía sau sân bóng gặp Siu A đang điều khiển xe mô tô chạy ra cổng nên P3 ngồi lên phía sau xe, khi ra tới cổng gặp thì bị Đ dùng cây gỗ cao su đánh 02 cái trúng vào lưng nhưng P3 vẫn ngồi trên xe mô tô bỏ chạy về hướng UBND xã I. Vich thấy P3 bỏ chạy nên đuổi theo khi cách vị trí xe mô tô Păt đang di chuyển khoảng 05m, Vich tay phải cầm cán con dao và ném mạnh con dao (mũi dao hướng về phía Păt) về hướng của xe mô tô Păt đang di chuyển nhưng không trúng ai.

Lúc này nhóm Đ cũng giải tán đi về, K2 đi ra đường đứng thì bị 01 thanh niên đi xe máy (không xác định được ai) đánh vào lưng nên K2 chạy về nhà cách sân bóng khoảng 100m lấy 01 con dao mục đích để đánh thanh niên đã

đánh mình, khi chạy lại sân bóng Phương K4 thấy mọi người đã giải tán và không thấy ai nên K2 mang dao về nhà cất.

Sau khi bị đánh, chém Rơ Mah P3 và Rơ Mah H2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Q1. Păt được điều trị và khâu vết thương được cho về nhà điều trị, còn Rơ Mah H2 điều trị tại bệnh viện đến ngày 01/8/2023 ra viện. Riêng Siu T1 được gia đình đưa đi điều trị tại phòng khám Đ3, thành phố P và tỉnh Kom Tum để bó thuốc, sau khoảng 04 tuần tay Siu Tạo hoạt động lại bình thường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại sân nhà ông Lê Đình C2 (chủ sân bóng P) thuộc làng L, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 434/KLTTCT-TTPY ngày 22/8/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai đối với Rơ Mah P3, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng đỉnh thái dương trái: 2%.

- 01 vết thương phần mềm nằm xiên vùng chẩm: 2%.

- 01 vết thương phầm mềm nằm dọc bờ ngoài cơ lưng to bên phải khoảng D9-D10: 2%.

- 01 vết thương phần mềm không liên tục nằm dọc giữa cột sống thắt lưng từ khoảng D6-D7 đến D9-D10: 2%

- 01 vết thương phần mềm nằm dọc bờ trong cơ lưng to bên trái khoảng D7-D8: 2%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y3 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Rơ Mah P3 tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

+ Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén. Do vậy, 01 (một) con dao rựa được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ trưng cầu là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 433/KLTTCT-TTPY ngày 22/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai đối với Rơ Mah H2, kết luận:

1. Các kết quả chính

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng đỉnh trước bên phải: 2%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm mi trên mắt phải: 3%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm mi dưới mắt phải: 3%

- Chấn thương gây gãy cung tiếp gò má phải, cal tốt, không ảnh hưởng chức năng: 8%

- Chấn thương gây gãy thành trước và thành ngoài xoang hàm phải không di lệch: 8%.

- Chấn thương gây gãy thành dưới, thành ngoài ổ mắt phải không ảnh hưởng thị lực: 6%.

- Chấn thương gây gãy cánh lớn xương bướm (xương vòm sọ): 8%.

2. Kết luận khác:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y3 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Rơ Mah H2 tại thời điểm giám định là: 33% (Ba mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày. Do vậy,vật được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ là 01 (một) mũ bảo hiểm, 01 (một) cục bê tông, 01 (một) khúc cây gỗ đều là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 782/KL-KTHS, ngày 06/9/2023 của Phòng K6 Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Trên con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23,2cm, mũi bằng, phần rộng nhất 4,6cm, cán dao bằng tre dài 19,8cm, đường kính 3,2cm (ký hiệu V10) (Mẫu ký hiệu A1) được niêm phong gửi giám định: Không phát hiện có máu.

2. Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Rơ Mah P3 trong bì công văn niêm phong: nhóm máu O.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã cho các bị can và bị hại thực nghiệm điều tra lại hành vi của các bị can để xác định nội dung vụ án theo đúng lời khai của các bị can.

***Vật chứng vụ án đã thu giữ:**

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu nâu bên ngoài bể vỡ phần nhựa, bên trong màu đen phần xốp bị vỡ toác dính vào nhau bằng miếng vải lót bên trong mảnh lớn nhất có kích thước 19,5x15cm, mảnh nhỏ nhất kích thước 4,8x4,5cm.

- 01 (một) khúc cây khô, tròn có chiều dài 0,93 m, đường kính phần to nhất 4,5 cm, đường kính phần nhỏ nhất 03 cm. Hai đầu khúc cây bờ mép nham nhở.

- 01 (một) khúc cây khô, tròn có chiều dài 1,66 m, đường kính phần to nhất 04 cm, đường kính phần nhỏ nhất 3,5 cm. Hai đầu khúc cây bờ mép nham nhỡ.

- 01 (một) khúc cây khô, tròn có chiều dài 1,14 m, đường kính phần to nhất 3,4 cm, đường kính phần nhỏ nhất 3 cm. Hai đầu khúc cây bờ mép nham nhỡ.

- 01 (một) khúc cây khô, tròn có chiều dài 56 cm, đường kính phần to nhất 4,6 cm, đường kính phần nhỏ nhất 04 cm. Hai đầu khúc cây bờ mép nham nhỡ.

- 01 (một) khúc cây khô, tròn có chiều dài 135 cm, đường kính phần to nhất 4,4 cm, đường kính phần nhỏ nhất 3,9 cm. Hai đầu khúc cây bờ mép nham nhỡ.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh lá cây bể vỡ phần nhựa, kích thước diện vỡ 25x15cm, mảnh vở nhỏ nhất có kích thước 2,5x2cm, đã mất 01 bên dây cài.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh dương bị vỡ hoàn toàn diện vỡ 27x14cm, phần xốp bên trong bị nứt trong diện 7x4cm, có hai dây đeo màu đen, mảnh vỡ nhỏ nhất có kích thước 3x2 cm, trọng lượng 395g.

- 01 (một) Cục bê tông không rõ hình dạng có kích thước (11,5x6,5x3,8) cm. Trọng lượng cục bê tông nặng 348g.

- 01 (một) con dao rựa dài 43 cm (gồm phần cán và phần lưỡi), lưỡi dao sắc bén làm bằng kim loại dài 23,2 cm; phần sống dao dày 03 mm, phần rộng nhất của lưỡi dao 4,6 cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao 02 cm; Cán dao làm bằng cây le đặc ruột tròn có gắn vòng khuy kim loại có chiều dài 19,8cm, cán dao có đường kính 3,2 cm. Trọng lượng 335g.

- 01 (một) con dao dài 75,8 cm (gồm phần cán và phần lưỡi), lưỡi dao sắc bén làm bằng kim loại dài 43,7cm; phần sống dao dày 03 mm, phần rộng nhất của lưỡi dao 05cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao 2,4 cm; Cán dao làm bằng cây le tròn có gắn khuy kim loại có chiều dài 32,1cm, cán dao có đường kính 2,9cm. Trọng lượng con dao nặng 600g (gồm phần cán và phần lưỡi).

- 01 (một) Cây ba khúc dài 23,2cm có vỏ làm bằng cao su màu đen, đường kính 2,5cm, gậy ba khúc có lõi bằng kim loại bên trong; có thể kéo dài kích thước đến 63,2cm; đường kính lõi kim loại 1,5cm và 1cm. Trọng lượng cây ba khúc nặng 560g.

- 01 (một) Khúc gỗ khô tròn dài 57,5 cm, hai đầu bờ mép nham nhở, đường kính to nhất của khúc cây 3,7cm, đường kính đầu nhỏ nhất 3,5cm. Trọng lượng khúc cây nặng 350g.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Rơ Mah P3 yêu cầu các bị can bồi thường: Chi phí cấp cứu, điều trị 838.000 đồng; T3 mua thuốc điều trị 1.800.000 đồng; T3 thuê người chăm sóc tại nhà 1.800.000 đồng; Chi phí xe chở đi cấp cứu và đi về 1.600.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị là 7.750.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc 250.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe 1.000.000 đồng và T3 tổn thất tinh thần 27.000.000 đồng. Tổng cộng 41.038.000đồng.

Bị hại Rơ Mah H2 yêu cầu các bị can bồi thường: Chi phí cấp cứu, điều trị 11.232.000 đồng; T3 mua thuốc điều trị 1.000.000 đồng; Chi phí xe chở đi cấp cứu và đi về 1.800.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tại Bệnh viện là 3.000.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tại nhà là 54.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc 2.500.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe 5.000.000 đồng và T3 tổn thất tinh thần 63.000.000 đồng. Tổng cộng 141.532.000đồng.

Gia đình các bị can Siu Đeng, Kpă K2, Siu K1, Siu Đ2, Rơ Mah T2, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, Rơ Lan V1 và Kpuih V đã bồi thường cho bị hại Rơ Mah H2 số tiền 3.200.000 đồng (trong đó mỗi gia đình góp số tiền 400.000 đồng). Riêng bị hại Rơ Mah P3 chưa được bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST-CTN ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ Điều 48 của của Bộ luật hình sự 2015

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tuyên bố bị cáo Siu Đ, K, S, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, , Kpuih V, Kpuih C phạm tội "Giết người".

- Căn cứ điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 15; Điều 17; Điều 38, Điều 57; Điều 58; Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu Đ.

Xử phạt bị cáo Siu Đ 03 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17, Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kpuih V, Kpă K2,.

- Xử phạt bị cáo Kpuih V 12 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

Xử phạt bị cáo Kpă K2 10 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kpuih C.

Xử phạt bị cáo Kpuih C 10 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu K1.

Xử phạt bị cáo Siu K1 06 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 54, Điều 57; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Rơ Mah Q, Rơ Mah L1.

Xử phạt bị cáo Rơ Mah Q 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

Xử phạt bị cáo Rơ Mah L1 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

Căn cứ Điều 48 của của Bộ luật hình sự 2015

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về dân sự: Xử

-Buộc bị cáo Kpă K2, Rơ Mah T2, Rơ Lan V1, Kpuih V, Siu Đ2 mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.466.535 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo phải bồi thường 16.196.545 đồng

-Buộc bị cáo Siu Đ và người đại diện hợp pháp, bị cáo Siu K1 và người đại diện hợp pháp; bị cáo Rơ Mah Q và người đại diện hợp pháp; bị cáo Rơ Mah L1 và người đại diện hợp pháp mỗi bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.466.535 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo phải bồi thường 16.196.545 đồng.

-Buộc bị cáo Siu Ơ và bị cáo Kpuih C3 mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.866.545 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo phải bồi thường 16.596.545 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Siu Đ, Kpă K2, Siu K1, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, Kpuih C và Kpuih V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, người đại diện hợp pháp của các bị cáo xin giảm trách nhiệm dân sự về bồi thường cho người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi liên quan Siu Tạo kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Siu Đ; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Kpă K2, Siu K1, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, Kpuih C và Kpuih V; không chấp nhận kháng cáo của ông Kpă B3 là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Siu T1, giữ nguyên Bản án hình sự

sơ thẩm số 30/2024/HSST-CTN ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Siu T1 đề nghị HĐXX buộc các bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Siu T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử phúc thẩm các bị cáo và người có quyền lợi liên quan Siu Tạo kháng cáo trong thời hạn luật định, nên HĐXX tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, bị cáo Siu Đ xin rút toàn bộ kháng cáo, căn cứ Điều 342, 348 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Siu Đ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

Xuất phát từ việc bực tức vì bị Rơ Mah P3 dọa dùng súng bắn nên khi thấy Rơ Mah P3 đang chơi đá bóng tại sân bóng Phương K4, Siu Đ đã nảy sinh ý định đánh P3. Vì thấy nhóm của P3 có nhiều người đang đá banh nên Siu Đ đã rủ Kpă K2, S, S, Rơ Mah T2, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, Rơ Lan V1, Kpuih V, Kpuih C để đi đánh trả thù Păt, tất cả đồng ý. Sau đó, V1 dùng mũ bảo hiểm đánh một cái vào đầu của P3; C dùng mũ bảo hiểm đánh 03 cái vào đầu và lưng của P3; Siu Đ lao vào đấm vào lưng của P3 02 cái; T2 dùng gậy ba khúc do K1 mang theo để đánh P3 nhưng P3 đỡ được. Thấy P3 bị đánh nhóm thanh niên làng K đã can ngăn nhóm của Đ tạo điều kiện cho P3 bỏ chạy. Vì nhóm của làng Klũh Y2 đông người nên nhóm của Đ bỏ chạy. Khi chạy ra cổng thì V1 nghe có người nói "*Đóng cổng lại, không cho bọn làng K về*", L5 và V1 đã đẩy cổng sắt của sân bóng lại.

Lúc này V, C chạy về nhà K1 để tìm hung khí. V được Đ2 chỉ chỗ để dao nên đã mang 01 con dao chạy ra sân bóng còn C lấy 02 cây gỗ cao su 01 cây đưa Siu Ơ L3, 01 cây đưa cho Siu Đ còn C quay lại nhà K1 lấy thêm 01 cây cho mình. Sau đó, nhóm của Đ đuổi theo P3, có dao trong tay V đã chém 02 cái vào đầu P3. Păt chạy vào khu vực mái vòm thì gặp Rơ Mah H2, Siu T1 và Rơ Mah N1. Lúc này, K1 chạy đến dùng cục bê tông ném vào nhóm của P3 thì trúng H2, K1 tiếp tục dùng cây gỗ đánh vào đầu của H2. H2 bỏ chạy thì bị bị K5 dùng mũ bảo hiểm đánh 01 cái vào mặt, bị Đ dùng cây gỗ cao su đánh trúng 02 cái vào lưng. Còn Siu Ơ L3, Rơ Mah Q và Rơ Mah L1 đứng canh cổng và có mặt tại hiện trường để hỗ trợ về mặt tinh thần cho các đồng phạm thực hiện hành vi gây thương tích cho các bị hại.

[3] Xét vai trò, tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo trong vụ án:

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ,

làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao, gậy gỗ, đá để đâm, ném, đánh vào đầu, lưng là các vị trí trọng yếu của cơ thể bị hại có thể gây chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn. Trong đó Siu Đ giữ vai trò là người khởi xướng và người thực hành tích cực. Bị cáo là người nảy sinh ý định đánh P3 và rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia đánh P3. Bị cáo cũng là người dùng tay đánh vào người P3 và dùng gậy gỗ cao su đánh vào lưng của H2. Bị cáo Siu K1 là người chuẩn bị hung khí (gậy ba khúc) để đi đánh nhau, bị cáo là người trực tiếp dùng đá ném vào mặt của H2 gây ra thương tổn cho H2. Bị cáo T2 dùng gậy ba khúc của K1 để tấn công P3, bị cáo V là người chạy về nhà K1 để lấy dao và dùng dao chém 02 phát vào đầu P3; bị cáo V1, C, K2 đã dùng mũ bảo hiểm, gậy gỗ cao su để tấn đánh P3, H2. Vì vậy, các bị cáo Siu K1, Rơ Mah T2, Kpuih V, Rơ Lan V1, Kpuih C, Kpă K2 đóng vai trò là người thực hành tích cực. Các bị cáo Siu Ơ, Rơ Mah L1, Rơ Mah Q và Siu Đ2 là người giúp sức về mặt tinh thần khi không có mâu thuẫn gì với bị hại P3 và H2 nhưng khi được Đ rủ đi đánh nhau các bị cáo đã tiếp nhận ý chí, tự nguyện tham gia vào việc đánh P3 tạo ra số đông áp đảo làm cho bị hại hoảng sợ bỏ chạy. Các bị cáo tuy không trực tiếp đánh, đuổi bị hại nhưng khi bị hại và nhóm của bị hại bỏ chạy các bị cáo đã canh cổng ngăn cản không cho nhóm của bị hại thoát thân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Siu K1, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1, K, Kpă K2, được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bị hại Păt xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo quy định tại Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Kpuih C được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bị hại Păt xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo quy định tại Điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra chỉ làm anh Rơ Mah P3 10% sức khỏe và Rơ Mah H2 tổn hại 33% sức khỏe thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do vậy, các bị cáo được áp dụng quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo Siu K1, Rơ Mah Q, Rơ Mah L1 là người dưới 18 tuổi phạm tội, được hưởng chế định đối với người chưa thành niên quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự, vai trò, tính chất, động cơ phạm tội của các bị cáo nên đã quyết định hình phạt như trên là thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã bồi thường thêm cho người bị hại mỗi bị cáo 500.000đ, tuy nhiên với mức bồi thường như vậy là quá ít nên không thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Siu Tạo thì thấy:

Đối với thương tích của Siu T1, khi thấy nhóm Siu Đ cầm hung khí đuổi anh Rơ Mah P3 chạy vào khu vực mái vòm của sân bóng nơi Siu Tạo đang đứng. Vì sợ bị đánh nên Siu T1 cũng bỏ chạy theo đường đất nhưng do đường trơn trượt, T1 bị trượt chân tự ngã và chống tay xuống đất dẫn đến gãy tay trái.

Tại phiên tòa, Siu T1 và người đại diện hợp pháp của Siu T1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 40.000.000 đồng, thì thấy rằng thương tích của Siu Tạo không phải do các bị cáo gây ra, gia đình các bị cáo và các bị cáo không đồng ý bồi thường cho Siu T1 nên Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường của Siu Tạo nên bác kháng cáo đối với yêu cầu này.

[6] Về dân sự:

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS đã xem các chi phí hợp lý, các chứng từ, hóa đơn điều trị và áp dụng mức bồi thường thiệt hại cho các bị hại là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Vì vậy, kháng cáo người đại diện hợp pháp các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không có cơ sở để chấp nhận

- Tiếp tục quy trữ số tiền 5.500.000đ (mỗi bị cáo nộp 500.000đ) mà các bị cáo Siu Ơ L3, Rơ Mah L1, Siu Đ, Kpă K2, Rơ Mah Q, Rơ Mah T2, Rơ Lan V1, Kpuih V, K, S, Siu Đ2 đều do Vũ Quang K3 nộp thay theo các Biên lai số 0000673, 0000674, 0000671, 0000672, 0000676, 0000675, 0000677, 0000678, 0000679, 0000680, 0000681 cùng ngày 09/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nộp bồi thường cho người bị hại Rơ Mah H2, Rơ Mah P3 sau khi xét xử sơ thẩm để khấu trừ trong quá trình thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342, 348 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Siu Đ. Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST-CTN ngày 30/07/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Siu Đ kể từ ngày 27/9/2024.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST-CTN ngày 30/07/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Tuyên xử :

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17, Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, K, K,

2.1. Xử phạt bị cáo Kpuih V 12 năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Kpă K2 10 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật hình sự

2.3. Xử phạt bị cáo Kpuih C 10 năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật hình sự.

2.4.Xử phạt bị cáo Siu K1 06 năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 54, Điều 57; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật hình sự

2.5. Xử phạt bị cáo Rơ Mah Q 04 năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

2.6. Xử phạt bị cáo Rơ Mah L1 04 năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về dân sự: Xử

-Buộc bị cáo Kpă K2, Rơ Mah T2, Rơ Lan V1, Kpuih V, Siu Đ2 mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.466.535 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo phải bồi thường 16.196.545 đồng

-Buộc bị cáo Siu Đ và người đại diện hợp pháp, bị cáo Siu K1 và người đại diện hợp pháp; bị cáo Rơ Mah Q và người đại diện hợp pháp; bị cáo Rơ Mah L1 và người đại diện hợp pháp mỗi bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.466.535 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo phải bồi thường 16.196.545 đồng.

- Buộc bị cáo Siu Ơ và bị cáo Kpuih C mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Mah P3 3.730.000 đồng và bị hại Rơ Mah H2 12.866.545 đồng, tổng cộng mỗi bị cáo phải bồi thường 16.596.545 đồng.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 5.500.000đ (mỗi bị cáo nộp 500.000đ) mà các bị cáo Siu Ơ L3, Rơ Mah L1, Siu Đ, Kpă K2, Rơ Mah Q, Rơ Mah T2, Rơ Lan V1, Kpuih V, K, S, Siu Đ2 đều do Vũ Quang K3 nộp thay theo các Biên lai số 0000673, 0000674, 0000671, 0000672, 0000676, 0000675, 0000677, 0000678, 0000679, 0000680, 0000681 cùng ngày 09/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nộp bồi thường cho người bị hại Rơ Mah H2, Rơ Mah P3 sau khi xét xử sơ thẩm để khấu trừ trong quá trình thi hành án.

4. Về án phí: Các bị cáo được miễn tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Siu Tạo được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

5. Các quyết định của bản án sơ thẩm về phần án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Phùng Anh Dũng